

Keo trám khe 1 thành phần, hệ silicon đàn hồi cao.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

TOA SILICON SEALANT (HP) là keo trám khe gốc silicone trung tính 100% chất keo đàn hồi, với những liên kết chéo ở nhiệt độ phòng đến mô đun trung bình. Độ ổn định và độ đàn hồi cao trong môi trường ẩm ướt, có khả năng chống tia UV và cường độ bám dính tuyệt vời. Thích hợp làm kín và tạo liên kết cho các công trình chung như bít kín bê tông, kính và gỗ.

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

TOA SILICON SEALANT (HP) được sử dụng cho các hạng mục công trình xây mới và cải tạo lại như:

1. Dán kín và chống chịu thời tiết giữa các khung cửa ra vào và cửa sổ kết nối với thạch cao.
2. Làm kín các rò rỉ nhỏ, khớp nối kim loại, thi công các rãnh nước.
3. Làm kín xung quanh các phụ kiện nhà bếp, bồn tắm, vòi hoa sen, nhà vệ sinh và máng xối.
4. Phù hợp cho hồ vữa và bê tông.
5. Dùng cho nội và ngoại thất.

TÍNH NĂNG VÀ LỢI ÍCH

TOA SILICON SEALANT (HP) có những tính năng và lợi ích nổi bật sau:

1. Không có mùi, độ đàn hồi cao và động cứng ở nhiệt độ phòng.
2. Bám dính tốt với nhiều chất nền như gỗ, kính, nhôm anodized.
3. Độ bền cao, kháng tia UV.
4. Hiệu năng cao, không chảy xệ và độ co ngót thấp.
5. Không ăn mòn kim loại.
6. Một thành phần và sẵn sàng để sử dụng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Tiêu chuẩn áp dụng	Kết quả
Ngoại quan	-	Dạng sệt
Màu sắc	-	Trắng, Xám, Đen, Trong suốt
Loại	-	Trung tính
Tỷ trọng tại 25°C	-	1.03 ± 0.01
Độ chảy	-	Không chảy
Thời gian chờ tại 23°C	ASTM C679	25 phút
Tỷ lệ đóng rắn 23°C (55% RH)	-	3 mm / ngày

Bảng thông số kỹ thuật

Độ dẫn dài	ASTM D412	> 400 %
Cường độ chịu kéo	ASTM D412	1.0 N / mm ²
Dung tích dịch chuyển	-	± 25%
Độ cứng Shore A	ASTM C661	17 - 18
Nhiệt độ thi công	-	-10°C tới +40°C
Nhiệt độ bảo dưỡng	-	-50°C tới +150°C
Kháng nước	-	Xuất sắc
Kháng acid/ base	-	Xuất sắc

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

- Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt nền phải chắc, không lẫn tạp chất, bụi bẩn.
Phải loại bỏ hoàn toàn các lớp chứa dầu và sáp, cũng như chất tẩy rửa.
Đối với bề mặt xốp, xả nhám bề mặt để loại bỏ các chất bẩn rời.
Bề mặt không xốp nên được lau hai lần.
Làm sạch bề mặt bằng vải và dung môi thích hợp như chất tẩy, IPA, MEK hoặc White Spirit.
- Thi công:

Cắt đầu vòi của ống theo chiều rộng mong muốn.
Phù hợp với keo dán, thi công trên bề mặt với dòng chảy ổn định.
Để có kết quả tốt nhất, hãy bảo vệ khớp bằng băng che. Trước khi thi công **TOA SILICON SEALANT (HP)**. Sau đó, tháo băng che trước khi chất keo bắt đầu đông rắn.
Chất keo mịn và định hình với dao bay
- Lưu ý:

TOA SILICON SEALANT (HP) phải được đóng kín sau khi sử dụng.
Không nuốt và tránh tiếp xúc lâu với mắt và da vì sẽ gây kích ứng.
Nếu dính vào mắt, rửa sạch với nhiều nước và hỏi ý kiến bác sĩ.
Trong trường hợp tiếp xúc với da, rửa bằng xà phòng và nước.
Rửa tất cả các dụng cụ ngay sau khi sử dụng bằng nước.
Tránh để keo silicon chưa lưu hóa tiếp xúc với thực phẩm.

THÔNG TIN VỀ SỬ DỤNG

- Định mức: 280 ml./ hộp trên 3 m. chiều dài 1 cm. chiều rộng và 1 cm. chiều sâu.
- Độ phủ lý thuyết: Độ phủ lý thuyết trên mỗi hộp có thể được ước tính và sử dụng theo công thức sau:

$$L = V/W \times D$$

L = Chiều dài chất keo trên mỗi hộp (m)

V = Thể tích chất keo Silicone (mm)

W = Chiều rộng khớp (mm)

D = Chiều sâu khớp (mm)

Bảng thông số kỹ thuật

· Giới hạn:

TOA SILICONE SEALANT (HP) không phù hợp cho các trường hợp sau:

Chất keo cần có độ ẩm cần thiết để lưu hóa, sử dụng chất keo ở khu vực có độ ẩm kém sẽ không thể cứng được.

Thi công trực tiếp trên các bề mặt có thể gây phản ứng với oxime thoát ra từ chất keo, ví dụ: Đồng và hợp kim của nó.

Kết cấu kín.

Cấu trúc xây dựng thô, nặng.

Đá (khuyến nghị kiểm tra vết bẩn trước khi sử dụng).

Mật độ giao thông cao hoặc lối đi có độ mài mòn lớn.

Thi công chống cháy.

Thi công dưới nước (bao gồm cả bể bơi).

Silicone này không sơn được.

XỬ LÝ VÀ LƯU TRỮ

Lưu trữ

Đậy kín thùng chứa

Để nơi khô ráo

Hạn sử dụng

12 tháng

Đóng gói

280 ml. trên hộp, 12 hộp trên thùng

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

Để có đầy đủ thông tin sức khỏe và an toàn hóa chất, cùng thông tin an toàn khi sử dụng sản phẩm, xin vui lòng tham khảo Bảng Dữ liệu an toàn hóa chất TOA (MSDS) từ văn phòng hoặc trên trang web của chúng tôi.

Để biết thông tin chi tiết về các nguy cơ đối với sức khỏe và an toàn cũng như các biện pháp phòng ngừa khi sử dụng sản phẩm này, vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu an toàn vật liệu của sản phẩm.

GHI CHÚ

Những thông tin được đưa ra bên trên dựa trên những hiểu biết mới nhất của chúng tôi tại phòng nghiên cứu phát triển và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên khi sản phẩm được sử dụng ngoài những điều kiện kiểm soát, chúng tôi không thể bảo đảm chất lượng của sản phẩm như công bố. Chúng tôi có thể thay đổi những thông tin đưa ra trên đây mà không cần thông báo trước.

Lần hiệu chỉnh: 00

Ban hành 14.06.2022

CÔNG TY TNHH SƠN TOA VIỆT NAM

Nhà máy: Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp A, TP Dĩ An,

Bình Dương

ĐT: 0274 3775 678 – 775004

Fax: 0274 3775005

Website : www.toagroup.com.vn

Văn Phòng Chính

Lầu 8, Phòng 8.5 Tòa nhà E-Town 3,

364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, Tp.HCM

ĐT: 028 38131999 Fax: 028 38131113